TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 78/2023/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Tường, ngày 16 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN T TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ T CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 117/2023/TLST- HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Anh Lê Văn T, sinh năm 1984

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị O, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Thôn D, xã V, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 357 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả Thỏa của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả T đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận sự T tình ly hôn giữa:

Anh Lê Văn T và chị Nguyễn Thị O

2. Công nhận sự thoả T của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh T và chị O thừa nhận có 04 con chung là Lê Hoài A sinh ngày 30/7/2006 (đã chết năm 2007), Lê Thị Bảo C sinh ngày 07/6/2009, Lê Tố N sinh ngày 06/11/2011 và Lê Như Q, sinh ngày 07/11/2013, hiện nay cả ba con chung đang ở cùng anh T. Ly hôn anh T và chị O thỏa T thống nhất để chị O trực tiếp nuôi dưỡng

và chăm sóc cả 03 con chung. Anh T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị O 5.000.000đồng/ 1 tháng/ 3 con kể từ tháng 6/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị O có đơn yêu cầu thi hành án mà anh T chậm trả tiền cấp dưỡng nuôi con chung thì anh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Về tài sản, đất canh tác, công nợ, công sức: Anh T và chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Anh T tự nguyện nộp cả 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung, được trừ vào số tiền 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0006000 ngày 17 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Tường. Anh T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả T thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>*Nơi nhận*</u>:
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Ninh;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

Nguyễn Trường Sơn